

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 209/2022/HS-ST
Ngày 09/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Lý.

2. Ông Lê Thành Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 195/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Tiến L, sinh năm 1999 tại thành phố Hải Phòng; hộ khẩu thường trú: Thôn 1A, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tô L (đã chết) và bà Cù Thị L, sinh năm 1977; vợ là Võ Thị Ngọc H, sinh năm 1998 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Phước V, sinh 2002 tại tỉnh Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Tấn T, sinh năm 1977.
- Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 2003.

Cùng hộ khẩu thường trú: Số 159, ấp 3, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh – Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1978.

Hộ khẩu thường trú: Số 11/19, ấp 4, xã N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh – Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Tiến L và Trần Phước V là bạn bè quen biết với nhau. Khoảng 16 giờ ngày 06/7/2022, C (không rõ lai lịch) sử dụng mạng xã hội (Facebook) nhắn tin từ tài khoản “Ny Phạm” qua tài khoản “Luật Tiến” của Vũ Tiến L gửi hình ảnh chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario 150 màu trắng đen cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đứng tên ông Lê Tấn T. C nói xe mô tô trên là xe “chết giấy”, tức từ lóng chỉ xe do trộm cắp mà có và cần bán với giá 25.000.000 đồng. Lúc này, L biết xe này do trộm cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý và trả giá xe là 24.000.000 đồng thì C đồng ý. Sau đó, L nhắn tin cho Trần Phước V nói về tình trạng của xe mô tô hiệu Vario 150, biển số 59Z1-455.19 và nhờ V tìm người tiêu thụ, nếu cầm cổ được trên 30.000.000 đồng thì cho V 3.000.000 đồng, còn dưới 30.000.000 đồng thì cho V 2.000.000 đồng. V nhận thức được xe này do trộm cắp mà được có nhưng vẫn đồng ý và hẹn gặp nhau tại ngã ba Rạch Bắp thuộc xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Sau đó, C điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario 150, màu trắng đen, gắn biển số 59N2-582.15 đến chờ L đi từ nhà trọ của L, địa chỉ: Số nhà 439, đường N, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh đến gặp V. Trên đường đi, do biển số 59Z1-455.19 (biển số thật) của xe Honda Vario 150 màu trắng đen được C gửi bạn của C (chưa rõ lai lịch) nên C đã điện thoại nhờ bạn gửi xe Grap chạy đến khu vực xã An Tây, thị xã Bến Cát giao cho C. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, L và C đến nơi thì gặp V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đỏ, không rõ biển số chạy đến dẫn C và L đi đến hai tiệm cầm đồ cạnh đường ĐT744, thuộc ấp Dòng Sỏi, xã An Tây để cầm cố, nhưng cả hai tiệm này đều đóng cửa. Sau đó, V, L và C dừng xe trên lề đường ĐT744 thuộc ấp Dòng Sỏi, xã An Tây, thị xã Bến Cát chờ người chạy xe Grap mang biển số 59Z1-455.19 đến để gắn vào xe Honda Vario 150 để tiếp tục đưa đi tiêu thụ. Trong lúc chờ, C mượn xe mô tô của V đi mua đồ ăn. Khoảng 22 giờ cùng ngày, lực lượng Công an xã An Tây đi tuần tra phát hiện L và V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính L và V, vừa lúc này một thanh niên điều khiển xe Grap chạy đến liền quay đầu xe bỏ chạy làm rơi biển số 59Z1-455.19 xuống đường, cách đó khoảng 20m.

Vật chứng thu giữ:

- Một xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu trắng đen, số khung MH1KF4114KK503408, số máy KF41E1504128, gắn biển số 59N2-582.15 .
- Một biển số 59Z1-455.19.
- Một điện thoại di động hiệu Vivo của Trần Phước V.
- Một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu trắng của Vũ Tiến L.

Theo Kết luận định giá số 90/KL – HĐĐGTS ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Bến Cát, kết luận: Một xe mô tô hiệu Honda Vario 150, biển số 59Z1-455.19 trị giá 34.500.000 đồng.

Quá điều tra xác minh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xác định xe mô tô hiệu Honda Vario 150, màu trắng đen, biển số 59Z1-455.19, số máy KF41E1504128, số khung MH1KF4114KK503408 do ông Lê Tấn T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 03/7/2022, bà Lê Thị Hồng N là con gái của ông T điều khiển xe đi làm về dựng tại nhà trọ số 625/33, đường T, khu phố 2, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị mất trộm. Ngày 12/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 180/QĐ-CSĐT(HS) về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đối với biển số 59N1-582.15 là của xe Honda hiệu SH Mode, do bà Nguyễn Thị Kim T đứng tên đăng ký. Năm 2018, do không có nhu cầu sử dụng nên bà T bán xe cho một thanh niên không rõ lai lịch, việc mua bán không làm giấy tờ chỉ giao xe và nhận tiền.

Tại bản Cáo trạng số 200/CT-VKS ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Vũ Tiến L, Trần Phước V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo L từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo V từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Vivo của Trần Phước V, một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu trắng của Vũ Tiến L.

- Cần tịch thu tiêu hủy: Biển số 59N1-582.15.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu trắng đen, số khung MH1KF4114KK503408, số máy KF41E1504128, biển số 59Z1-455.19: Ngày 23/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo thẩm quyền.

Đối tượng C (không rõ nhân thân lai lịch) là đồng phạm trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đang điều tra làm rõ, khi xác định sẽ được xử lý sau.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, bản luận tội của Viện Kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 06/7/2022, Vũ Tiến L và Trần Phước V không biết ai trộm và việc trộm cụ thể như thế nào đối với xe mô tô Honda Vario 150 màu trắng đen, biển số 59Z1-455.19. Qua trao đổi và liên lạc với C, L và V biết được xe mô tô trên do trộm cắp mà có, tuy không hứa hẹn trước nhưng L và V đồng ý đưa xe đi tiêu thụ.

Theo Kết luận định giá số 90/KL – HĐĐGTS ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Bến Cát, kết luận: Một xe mô tô hiệu Honda Vario 150, biển số 59Z1-455.19 trị giá 34.500.000 đồng.

Do đó, hành vi của các bị cáo Vũ Tiến L và Trần Phước V đã phạm vào tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 200/CT-VKS ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm

sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Vũ Tiến L, Nguyễn Phước V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là trái pháp luật nhưng vì lòng tham lam tư lợi nên các bị cáo đã cố tình thực hiện. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, qua trao đổi, liên lạc với C, bị cáo L nhận thức được xe mô tô hiệu Honda Vario 150 màu trắng đen, biển số 59Z1-455.19 do trộm cắp mà có được nhưng vẫn đồng ý mua và liên hệ V nói về tình trạng xe mô tô trên, nhờ V và cùng V tìm người tiêu thụ xe. Xét, về tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo L là cao hơn bị cáo V. Bị cáo V khi biết được xe mô tô nêu trên do trộm cắp mà có đã tích cực cùng L tìm nơi tiêu thụ. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo V.

[4] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Một điện thoại di động hiệu Vivo của Trần Phước V, một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu trắng của Vũ Tiến L là phương tiện mà các bị cáo liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Biển số 59N2-582.15 là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu trắng đen, số khung MH1KF4114KK503408, số máy KF41E1504128, biển số 59Z1-455.19: Ngày 23/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết đối với xe mô tô này.

[7] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến L 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Trần Phước V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Trần Phước V 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Vivo, một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu trắng.

- Tịch thu tiêu hủy: Một biển số 59N2-582.15

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Vũ Tiến L, Trần Phước V mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THA Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Ngọc Hoàng An